TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **59**/2024/HS-ST
Ngày: 05/7/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hòa
Bà Trần Thị Chín;

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa*:** Ông Đỗ Duy Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2024/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/ QĐXXST – HS ngày 18 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Võ Văn Ch, sinh năm 1991 tại tỉnh Cần Thơ
Căn cước công dân số: 092091000874 cấp ngày 09/01/2022.
Nơi cư trú: Ấp Tr, xã Tr, huyện Th, thành phố Cần Thơ.
Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị Kim S; Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2024 đến nay *(có mặt).*
- *Bị hại:* Bà Lê Thị Th, sinh năm 1974 *(vắng mặt)*
Địa chỉ: Thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 01/4/2024, Võ Văn Ch đi bộ đến quán cà phê "Phong Th" thuộc thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước do chị Lê Thị Th là chủ quán để uống nước. Tại đây, Võ Văn Ch nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 ProMax màu vàng đang cắm dây xạc tại quầy tính tiền của quán nên Võ Văn Ch đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Sau đó, Võ Văn Ch tính tiền nước xong mà không đi về mà ngồi lại quán, chị Lê Thị Th buồn ngủ nên đã đi vào trong nhà ngủ, Võ Văn Ch đi lại quầy tính tiền của quán dùng tay rút dây sạc, lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi bộ ra khỏi quán. Đến 13 giờ 50 phút chị Lê Thị Th

đi ra quầy tính tiền phát hiện đã bị mất chiếc điện thoại nên xem lại camera thì thấy Võ Văn Ch là người lấy nên đã đến Công an xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước trình báo sự việc. Đến 15 giờ 05 phút cùng ngày, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Võ Văn Ch đã đến Công an xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐG ngày 05/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 ProMax màu vàng tại thời điểm phạm tội có giá trị là 6.200.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 63/CT –VKS.BĐ ngày 31/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Võ Văn Ch về Tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát khẳng định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Văn Ch phạm Tội trộm cắp tài sản.

Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn Ch từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Bị cáo Võ Văn Ch đã truy tố, không có ý kiến tranh luận về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác đối với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo đã biết sai, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, Võ Văn Ch thừa nhận vào ngày 01/4/2024, Võ Văn Ch lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 ProMax màu vàng có giá trị 6.200.000 đồng của chị Lê Thị Th tại quán cà phê "Phong Th" tọa lạc tại thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, chỉ vì lười lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài

sản của người khác thể hiện lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác, đây là quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Võ Văn Ch đã phạm vào Tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

Như vậy, nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, h khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét toàn bộ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để có thể xem xét áp dụng miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Ch thừa nhận tại thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh Bình Phước bị cáo mới sinh sống được 10 ngày nên không có đăng ký tạm trú. Đối với địa chỉ ấp Tr, xã Tr, huyện Th, thành phố Cần Thơ là nơi bị cáo đăng ký hộ khẩu thường trú nhưng bị cáo thường xuyên vắng mặt, di chuyển qua các xã lân cận để kiếm việc làm. Do đó, bị cáo không đáp ứng được điều kiện cho hưởng án treo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, quan điểm xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên miễn chấp hành hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác:

[6.1] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện B, tỉnh Bình Phước đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Th 01 điện thoại di động hiệu Apple, loại Iphone 11 ProMax màu vàng là phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6.2] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6.3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6.4] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn Ch phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ch 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/4/2024.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc Võ Văn Ch phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có mặt tại phên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước.
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh